

PL4.1_HUONG DAN LIEN QUAN NGHIEP VU LC-NHO THU XUAT KHAU

- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 1. Hình thức nhận LC/Tu chính LC gốc gửi đến Sacombank](#)
- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 3. Thu phí, trả phí thông báo LC/Tu chính LC > 3.1. Thu phí thông báo do người thụ hưởng \(khách hàng\) chịu theo quy định LC](#)
- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 4. Đơn đốc khách hàng nhận LC/Tu chính LC](#)
- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 6. Hướng dẫn kiểm tra LC/Tu chính LC > 6.1. Phạm vi kiểm tra](#)
- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 6. Hướng dẫn kiểm tra LC/Tu chính LC > 6.2. Hướng dẫn kiểm tra chi tiết](#)
- [II. HỦY/ĐÓNG HỒ SƠ LC XUẤT KHẨU > 1. Trường hợp được hủy/đóng hồ sơ LC](#)
- [III. KHÔI PHỤC SỐ DƯ KHI LC XUẤT KHẨU ĐÃ HỦY/ĐÓNG/TẮT TOÁN > 1. Trường hợp khôi phục](#)
- [III. KHÔI PHỤC SỐ DƯ KHI LC XUẤT KHẨU ĐÃ HỦY/ĐÓNG/TẮT TOÁN > 3. Đơn vị thực hiện khôi phục](#)
- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 1. Luân chuyển bộ chứng từ xuất khẩu giữa ĐV và TT.NVNHBB](#)
- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 2. Hướng dẫn kiểm tra bộ chứng từ xuất khẩu > 2.1. Phạm vi kiểm tra](#)

- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 2. Hướng dẫn kiểm tra bộ chứng từ xuất khẩu > 2.2. Hướng dẫn kiểm tra chi tiết](#)
- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 3. Theo dõi thanh toán BCT xuất khẩu](#)
- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 4. Đòi lãi phạt chậm thanh toán bộ chứng từ LC xuất khẩu hợp lệ. > 4.1. Trường hợp áp dụng](#)
- [V. XỬ LÝ CÁC PHẢN HỒI CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN KẾT QUẢ KIỂM TRA BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 1. Bộ chứng từ LC xuất khẩu](#)
- [V. XỬ LÝ CÁC PHẢN HỒI CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN KẾT QUẢ KIỂM TRA BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 2. Bộ chứng từ Nhờ thu xuất khẩu](#)
- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHỈNH LC XUẤT KHẨU > 1. Hình thức nhận LC/Tu chỉnh LC gốc gửi đến Sacombank](#)
- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHỈNH LC XUẤT KHẨU > 3. Thu phí, trả phí thông báo LC/Tu chỉnh LC > 3.1. Thu phí thông báo do người thụ hưởng \(khách hàng\) chịu theo quy định LC](#)
- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHỈNH LC XUẤT KHẨU > 4. Đơn đốc khách hàng nhận LC/Tu chỉnh LC](#)
- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHỈNH LC XUẤT KHẨU > 6. Hướng dẫn kiểm tra LC/Tu chỉnh LC > 6.1. Phạm vi kiểm tra](#)
- [I. THÔNG BÁO LC/TU CHỈNH LC XUẤT KHẨU > 6. Hướng dẫn kiểm tra LC/Tu chỉnh LC > 6.2. Hướng dẫn kiểm tra chi tiết](#)
- [II. HỦY/ĐÓNG HỒ SƠ LC XUẤT KHẨU > 1. Trường hợp được hủy/đóng hồ sơ LC](#)
- [III. KHÔI PHỤC SỐ DƯ KHI LC XUẤT KHẨU ĐÃ HỦY/ĐÓNG/TẮT TOÁN > 1. Trường hợp khôi phục](#)
- [III. KHÔI PHỤC SỐ DƯ KHI LC XUẤT KHẨU ĐÃ HỦY/ĐÓNG/TẮT TOÁN > 3. Đơn vị thực hiện khôi phục](#)
- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 1. Luân chuyển bộ chứng từ xuất khẩu giữa ĐV và TT.NVNHBB](#)
- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 2. Hướng dẫn kiểm tra bộ chứng từ xuất khẩu > 2.1. Phạm vi kiểm tra](#)
- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 2. Hướng dẫn kiểm tra bộ chứng từ xuất khẩu > 2.2. Hướng dẫn kiểm tra chi tiết](#)
- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 3. Theo dõi thanh toán BCT xuất khẩu](#)
- [IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 4. Đòi lãi phạt chậm thanh toán bộ chứng từ LC xuất khẩu hợp lệ. > 4.1. Trường hợp áp dụng](#)
- [V. XỬ LÝ CÁC PHẢN HỒI CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN KẾT QUẢ KIỂM TRA BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 1. Bộ chứng từ LC xuất khẩu](#)

- V. XỬ LÝ CÁC PHẢN HỒI CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN KẾT QUẢ KIỂM TRA BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 2. Bộ chứng từ Nhờ thu xuất khẩu
- I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 1. Hình thức nhận LC/Tu chỉnh LC gốc gửi đến Sacombank
- I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 3. Thu phí, trả phí thông báo LC/Tu chỉnh LC > 3.1. Thu phí thông báo do người thụ hưởng (khách hàng) chịu theo quy định LC
- I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 4. Đơn đốc khách hàng nhận LC/Tu chỉnh LC
- I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 6. Hướng dẫn kiểm tra LC/Tu chỉnh LC > 6.1. Phạm vi kiểm tra
- I. THÔNG BÁO LC/TU CHÍNH LC XUẤT KHẨU > 6. Hướng dẫn kiểm tra LC/Tu chỉnh LC > 6.2. Hướng dẫn kiểm tra chi tiết
- II. HỦY/ĐÓNG HỒ SƠ LC XUẤT KHẨU > 1. Trường hợp được hủy/đóng hồ sơ LC
- III. KHÔI PHỤC SỐ DƯ KHI LC XUẤT KHẨU ĐÃ HỦY/ĐÓNG/TẮT TOÁN > 1. Trường hợp khôi phục
- III. KHÔI PHỤC SỐ DƯ KHI LC XUẤT KHẨU ĐÃ HỦY/ĐÓNG/TẮT TOÁN > 3. Đơn vị thực hiện khôi phục
- IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 1. Luân chuyển bộ chứng từ xuất khẩu giữa ĐV và TT.NVNHBB
- IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 2. Hướng dẫn kiểm tra bộ chứng từ xuất khẩu > 2.1. Phạm vi kiểm tra
- IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 2. Hướng dẫn kiểm tra bộ chứng từ xuất khẩu > 2.2. Hướng dẫn kiểm tra chi tiết
- IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 3. Theo dõi thanh toán BCT xuất khẩu
- IV. XỬ LÝ BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 4. Đòi lãi phạt chậm thanh toán bộ chứng từ LC xuất khẩu hợp lệ. > 4.1. Trường hợp áp dụng
- V. XỬ LÝ CÁC PHẢN HỒI CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN KẾT QUẢ KIỂM TRA BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 1. Bộ chứng từ LC xuất khẩu
- V. XỬ LÝ CÁC PHẢN HỒI CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN KẾT QUẢ KIỂM TRA BỘ CHỨNG TỪ XUẤT KHẨU > 2. Bộ chứng từ Nhờ thu xuất khẩu

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 1. Hình th?c nh?n LC/Tu ch?nh LC g?c g?i ??n Sacombank

1. Hình th?c nh?n LC/Tu ch?nh LC g?c g?i ??n Sacombank

Hình thức nhận	Đơn vị nhận	Ghi chú
Thư chuyển phát nhanh	ĐV hoặc TT.NVNHBB	LC có đính kèm theo Thư thông báo của ngân hàng gửi
Swift	TT.NVNHBB	

2. Cách th?c thông báo LC/Tu ch?nh LC v? ?V

Hình thức nhận	Đơn vị nhận	Ghi chú
Thư chuyển phát nhanh	ĐV	Sau khi nhận hồ sơ thông báo LC/tu chỉnh LC do ĐV khởi tạo trên chương trình E-portal, TT.NVNHBB xử lý theo quy trình và thông báo kết quả xử lý cho ĐV bằng cách nhập số TF trên T24 vào trường “Ghi chú” tại màn hình “Thông tin chi tiết” của giao dịch trên E-portal và gửi thông báo ĐV qua email.
Thư chuyển phát nhanh	TT.NVNHBB	TT.NVNHBB gửi LC/tu chỉnh LC gốc kèm Thư thông báo của Sacombank đã được ký và đóng dấu về ĐV bằng thư.

Hình thức nhận	Đơn vị nhận	Ghi chú
Swift	TT.NVNHBB	TT.NVNHBB tạo folder lưu hồ sơ trên Omnidocs với số tham chiếu là số TF trên T24 và thông báo ĐV qua email.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 3. Thu phí, tr? phí thông báo LC/Tu ch?nh LC > 3.1. Thu phí thông báo do ng??i th? h??ng (khách hàng) ch?u theo quy ??nh LC

3.1. Thu phí thông báo do ng??i th? h??ng (khách hàng) ch?u theo quy ??nh LC

- ĐV chỉ giao LC/tu chỉnh LC gốc cho KH sau khi đã thu phí thông báo, bao gồm:
- **Phí của Sacombank:** ĐV hạch toán thu phí vào đúng PL phí tương ứng với nghiệp vụ thông báo LC hoặc thông báo tu chỉnh LC.
- **Phí của NHTB thứ nhất (nếu có):** Phí này Sacombank thu từ KH và chuyển trả cho NHTB thứ nhất. *[(Lưu ý:]{.underline} Lưu chứng từ thanh toán phí của NHTB thứ nhất (nếu có) vào cùng thư mục lưu hồ sơ thông báo LC/tu chỉnh LC).*
- Trường hợp KH không thanh toán do từ chối nhận LC/tu chỉnh, ĐV chuyển văn bản/email thông báo từ chối nhận LC/tu chỉnh của KH về TT.NVNHBB để thông báo NHPH/NHCN/NHTB khác.

3.2. Tr? phí cho ngân hàng thông báo th? nh?t khác Sacombank

1. ****Ngân hàng thông báo thứ nh?t □ trong nước****

- ĐV thanh toán phí theo chỉ thị của NHTB thứ nhất trên LC, nội dung thanh toán ghi rõ "Thanh toán phí thông báo LC số(số tham chiếu của NHTB thứ nhất)" hoặc "Thanh toán phí thông báo tu chỉnh lần ... (số lần tu chỉnh) của LC số ... (số tham chiếu của NHTB thứ nhất)".

1. Ngân hàng thông báo thứ nhất ở nước ngoài

- ĐV hạch toán chuyển nguồn và chuyển Phiếu chuyển khoản về TT. NVNHBB.
- TT.NVNHBB soạn điện thanh toán theo chỉ thị của NHTB thứ nhất.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 4. ?ôn ??c khách hàng nh?n LC/Tu ch?nh LC

4. ?ôn ??c khách hàng nh?n LC/Tu ch? nh LC

- ĐV theo dõi và nhắc KH đến nhận LC/tu chỉnh LC;
- Khi LC đã hết hiệu lực nhưng KH vẫn chưa đến nhận LC/tu chỉnh LC:
- ĐV thông báo đóng hồ sơ đến KH và TT.NVNHBB;
- TT.NVNHBB lập điện gửi đến NHPH/NHCN/NHTB thông báo đóng hồ sơ, yêu cầu thanh toán phí.

5. Tái c?p LC/Tu ch?nh LC ?ã giao b?n g?c cho khách hàng

- Sacombank chỉ cấp lại bản photocopy, không cấp lại bản gốc.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 6. H??ng d?n ki?m tra LC/Tu ch?nh LC > 6.1. Ph?m vi ki?m tra

6.1. Ph?m vi ki?m tra

Stt	Nội dung kiểm tra	Trách nhiệm kiểm tra > ĐV	Trách nhiệm kiểm tra > TT.NVNHBB
1	Tình trạng LC/tu chỉnh LCXK		
1	• LC/Tu chỉnh LC nhận bằng thư (*)	x	x
1	• LC/Tu chỉnh LC nhận bằng swift		x
2	Tính chân thực bề ngoài của LC/Tu chỉnh LC.		x
3	Điều khoản, điều kiện của LC/Tu chỉnh LC.		x
4	Thông tin LC/tu chỉnh LC xuất khẩu liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL		x

(*) Đơn vị nhận LC/Tu chỉnh gốc có trách nhiệm kiểm tra

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 6. H??ng d?n ki?m tra LC/Tu ch?nh LC > 6.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

6.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

1. **Tình trạng LC/Tu ch?nh LC**

- LC/tu chỉnh LC có tình trạng không phù hợp, bao gồm các dấu hiệu sau:
 - Bị lỗi điện (nếu nhận bằng swift); hoặc
 - Bị mờ, rách, tẩy xóa, chỉnh sửa... (nếu nhận bằng thư).
- Với các LC/Tu chỉnh LC có tình trạng không phù hợp, Sacombank tạm thời chưa thông báo đến khách hàng và tiến hành tra soát với NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất:
- Nếu LC/tu chỉnh LC do ĐV nhận, ĐV thông báo ngay cho TT.NVNHBB để xử lý.
- Khi phát hiện/nhận thông báo từ ĐV về tình trạng không phù hợp của LC/Tu chỉnh LC, TT.NVNHBB gửi điện đến NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất để thông báo về tình trạng LC/tu chỉnh LC và đề nghị chuyển lại LC/Tu chỉnh LC, nội dung điện nêu rõ "Sacombank giữ LC/tu chỉnh LC chưa thông báo người thụ hưởng và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hậu quả nào do việc chậm thông báo gây ra".

1. **Tính chân thực bề ngoài của LC/tu chỉnh LC**

- LC/tu chỉnh LC nhận bằng swift phải là điện xác thực theo mẫu chuẩn của Tổ chức Swift (MT700, 710, 720, 707,...);
- LC/tu chỉnh LC nhận bằng thư phải đảm bảo:
 - Thư thông báo LC/tu chỉnh LC của NHTB thứ nhất không được có nội dung "LC/tu chỉnh LC chưa được xác thực" (hoặc cụm từ có ý nghĩa tương đương);
 - Chữ ký trên Thư thông báo LC/tu chỉnh LC (nếu có) phải là chữ ký có thẩm quyền. Trường hợp không xác định được chữ ký thẩm quyền, TT.NVNHBB gửi điện đến NHTB thứ nhất để đề nghị xác thực chữ ký.

1. **Điều khoản, điều kiện của LC**

- Tên và địa chỉ người thụ hưởng thể hiện đầy đủ và khớp đúng với dữ liệu của KH tại Sacombank. Nếu tên người thụ hưởng không khớp đúng với dữ liệu của KH tại Sacombank, TT.NVNHBB gửi điện yêu cầu NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất xác nhận tên đúng;
- LC dẫn chiếu áp dụng theo UCP;
- Nội dung LC rõ ràng, không có mâu thuẫn, thể hiện địa chỉ gửi BCT và đòi tiền theo LC.
- Nếu LC có nội dung mâu thuẫn, không rõ ràng, TT.NVNHBB ghi chú nội dung cần tư vấn KH và gửi về ĐV để tư vấn cho KH;
- Nếu LC không thể hiện địa chỉ gửi BCT và đòi tiền theo LC, TT.NVNHBB gửi điện tra soát với NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất.

1. ****Điều khoản, điều kiện của tu chính LC ****

- LC gốc của tu chính do Sacombank thông báo; nếu LC gốc không phải do Sacombank thông báo, Sacombank không thông báo tu chính LC đến KH và Sacombank gửi điện từ chối thông báo tu chính LC đến ngân hàng liên quan;
- Tên và địa chỉ người thụ hưởng:
- Phải khớp đúng với LC gốc. Nếu có sự khác biệt, TT.NVNHBB gửi điện tra soát với NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất.
- Trường hợp tu chính thay đổi người thụ hưởng, TT.NVNHBB lập Thư thông báo (BM-TTQT.02) gửi cho người thụ hưởng cũ, đề nghị xác nhận đồng ý hủy LC và gửi trả lại LC gốc và tu chính LC trước đó (nếu có) trước khi thông báo cho người thụ hưởng mới.

1. **Thông tin LC/tu chính LC xuất khẩu liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL**

- Kiểm tra theo quy định tại khoản 3 Mục IV. Quy định chung của Quy trình này.

II. HUY/CHỐNG HỢP SỬ DỤNG LC XUẤT KHẨU > 1. Trường hợp hủy/chống hợp sử dụng LC

1. Trường hợp hủy/chống hợp sử dụng LC

- Các bên tham gia giao dịch LC thống nhất hủy; hoặc
- LC đã sử dụng hết số dư; hoặc
- LC đã hết hạn hiệu lực.

2. Trường hợp không hủy/chống hợp sử dụng LC

- LC có bộ chứng từ đang gửi đi đòi tiền; hoặc
- LC đang tranh chấp.

III. KHÔI PHỤC SỰ DỮ KHI LC XUẤT KHẨU ỨÃ Hủy/ĐÓNG/TẮT TOÁN > 1. Trường hợp khôi phục

1. Trường hợp khôi phục

- Sacombank nhận được tu chính LC; hoặc
- KH xuất trình BCT theo LC.

2. Trường giá LC ỨỨỨ khôi phục

- Số dư LC trước khi hủy/đóng/tắt toán tự động; hoặc
- Số dư LC theo nội dung tu chính; hoặc
- Trị giá BCT.

III. KHÔI PHỤC SỐ DƯ KHI LC XUẤT KHẨU ẢO HỖY/ỔNG/TỔ TOÁN > 3. Đơn vị thực hiện khôi phục

3. Đơn vị thực hiện khôi phục

- TT.NVNHBB là đơn vị khôi phục số dư LC xuất khẩu trên T24.

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 1. Luân chuy?n b? ch?ng t? xu?t kh?u gi?a ?V và TT.NVNHBB

1. Luân chuy?n b? ch?ng t? xu?t kh?u gi?a ?V và TT.NVNHBB

- BCT xuất khẩu được luân chuyển từ ĐV về TT.NVNHBB và ngược lại thông qua Chương trình E-portal.
- Khi scan BCT để upload lên Chương trình E-portal phải đảm bảo:
 - Scan mỗi loại chứng từ một bản chính, hoặc bản copy nếu loại chứng từ đó không xuất trình bản chính;
 - Scan đầy đủ mặt trước và mặt sau của các chứng từ: hối phiếu, chứng từ vận tải, chứng thư bảo hiểm, chứng nhận xuất xứ hàng hóa...

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 2. H??ng d?n ki?m tra b? ch?ng t? xu?t kh?u > 2.1. Ph?m vi ki?m tra

2.1. Ph?m vi ki?m tra

Stt	Nội dung kiểm tra	Trách nhiệm kiểm tra > ĐV	Trách nhiệm kiểm tra > TT.NVNHBB
1	Phiếu xuất trình chứng từ xuất khẩu		
1	• Nội dung thể hiện (1)	x	x
1	• Chữ ký hữu quyền và con dấu	x	
2	LC xuất khẩu gốc		
2	• Số dư LC	x	x
2	• Tính chân thực của LC (nếu LCXK do NH khác thông báo cho KH)		x
2	• Ngân hàng được chỉ định trong LC		x
2	• Địa chỉ gửi BCT, Thư đòi tiền		x
3	Bộ chứng từ LCXK		
3	• Loại chứng từ và số lượng (bản chính, bản sao) được xuất trình (1)	x	x
3	• Tính hợp lệ của BCT LCXK/Tính phù hợp của BCT NTXK		x
4	Thông tin BCT liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL		x

^1) Đơn vị tiếp nhận bộ chứng từ gốc từ KH chịu trách nhiệm kiểm tra

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 2. H??ng d?n ki?m tra b? ch?ng t? xu?t kh?u > 2.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

2.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

1. **Phi?u xu?t trình chứng từ XK**

- **Nội dung:** Thể hiện đầy đủ theo mẫu quy định (BM-TTQT.LC XK.03), bao gồm liệt kê loại và số lượng chứng từ KH xuất trình cho Sacombank;
- **Chữ ký hữu quyền và con dấu:** Phù hợp với chữ ký và con dấu đã đăng ký với Sacombank.

1. LC xuất khẩu

Số dư LC = Trị giá LC (gồm dung sai) -- Tổng trị giá các BCT đã đòi tiền theo LC ⁽²⁾

“⁽²⁾ Căn cứ vào phần ký hậu của các ngân hàng trên LC gốc

Nếu bề mặt LC gốc thể hiện cho thấy KH đã từng xuất trình BCT theo LC qua NH khác, ĐV đề nghị KH xuất trình thêm Hóa đơn của các lần KH đã xuất trình qua NH khác (bản chính/bản sao y/bản photocopy có đóng dấu treo của KH) nếu LC quy định nhiều size, loại hàng, số lượng, đơn giá cụ thể.

- **Tính chân thực của LC, tu chỉnh LC do NH khác thông báo cho KH:** Chỉ kiểm tra khi KH có yêu cầu chiết khấu nhưng LC, tu chỉnh LC chưa được xác định tính chân thực trước đó. Nếu chưa xác định được tính chân thực của LC, tu chỉnh LC tại thời điểm hoàn tất kiểm tra chứng từ, TT.NVNHBB ghi chú "LC chưa xác thực" trên kết quả kiểm tra để lưu ý ĐV.
- **Ngân hàng được chỉ định quy định trong LC:** Nếu ngân hàng này khác Sacombank, Phiếu xuất trình chứng từ XK - Phần ghi của KH phải thể hiện nội dung KH chỉ thị cho Sacombank gửi BCT đi đòi tiền.
- **Địa chỉ gửi BCT và địa chỉ gửi Thư đòi tiền:** Nếu LC, tu chỉnh LC không thể hiện cụ thể, TT.NVNHBB tra soát ngay với NPHH/NHCN/NHHT nhằm tránh chậm trễ việc gửi BCT đi đòi tiền.

1. Bộ chứng từ

- Loại chứng từ và số lượng (bản chính, bản sao) thực nhận từ khách hàng:** Kiểm tra khớp đúng với liệt kê trên Phiếu xuất trình chứng từ XK.
- **Tính hợp lệ của BCT LCXK:** Chỉ kiểm tra khi KH yêu cầu, thể hiện trên Phiếu xuất trình chứng từ xuất khẩu. Lưu ý:
 - Nếu KH yêu cầu không kiểm tra tính hợp lệ của BCT LCXK, TT.NVNHBB vẫn phải kiểm tra tình trạng ký hậu trên hối phiếu, chứng từ vận tải, chứng thư bảo hiểm, ... (nếu có), và lưu ý ĐV ký hậu hoặc nhắc KH ký hậu trước khi Sacombank gửi BCT đi đòi tiền bằng cách ghi chú trên kết quả kiểm tra;
 - Nếu hàng giao theo BCT chưa hết trị giá/số lượng quy định trong LC/tu chính, TT.NVNHBB ghi nhận số lượng, trị giá ứng với mỗi loại/size hàng giao trên bản lưu LC/tu chính LC (hoặc lập Bảng theo dõi số dư LC BM-TTQT.LCXK.04) để thuận tiện cho việc kiểm tra các BCT tiếp theo (Thực hiện kể cả khi KH không yêu cầu kiểm tra tính hợp lệ của BCT);
 - Số dư LC, số lượng và trị giá còn lại của mỗi loại/size hàng tính đến thời điểm kiểm tra BCT được căn cứ vào (i) Ký hậu LC + Hóa đơn đã xuất trình qua các NH (nếu có) và (ii) Nội dung ghi nhận số lượng, trị giá mỗi loại/size hàng của các lần xuất trình trên bản lưu LC/tu chính LC (hoặc Bảng theo dõi số dư LC).

- **Tính phù hợp của BCT NTKK**

- BCT NTKK nhận thu hộ phải thỏa điều kiện:

(i) KH mở TKTT tại Sacombank;

(ii) BCT phải có bản gốc đối với 1 trong các chứng từ sau: Hối phiếu, Hóa đơn, Chứng từ vận tải.

- Chỉ thị nhờ thu (tên và địa chỉ người trả tiền và NHTH, số tiền nhờ thu, hình thức nhờ thu, đối tượng chịu phí,...) phù hợp với BCT nhờ thu.
- Hối phiếu (nếu có) lập đòi tiền người trả tiền (Drawee).
- Tên và số lượng hàng trên Hóa đơn phù hợp với Phiếu đóng gói và Chứng từ vận tải.
- B/L phải có ký hậu để trống ở mặt sau bởi KH nếu B/L lập "Consignee/Consigned: To order/ To order of shipper" và thể hiện KH là người giao hàng;
- Chứng từ bảo hiểm phải có ký hậu để trống ở mặt sau bởi KH nếu thể hiện KH là Người được bảo hiểm (Assured/Insured).

1. Thông tin BCT liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL

- Kiểm tra theo quy định tại khoản 3 Mục IV. Quy định chung của Quy trình này.

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 3. Theo dõi thanh toán BCT xu?t kh?u

3. Theo dõi thanh toán BCT xu?t kh?u

“ Nếu không nhận được thanh toán sau (i) 06 tháng kể từ ngày gửi BCT LCXK/NTXK trả ngay hoặc (ii) 03 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán BCT LCXK/NTXK trả chậm:

- TT.NVNHBB lập Thư thông báo (BM-TTQT.02) về việc Sacombank sẽ ngừng theo dõi thanh toán vào ngày làm việc thứ 5 kể từ sau ngày thông báo nếu không nhận được thanh toán và gửi ĐV thông qua email.
- ĐV gửi Thư thông báo (đã ký và đóng dấu) đến KH.
- ĐV phối hợp TT.NVNHBB đóng hồ sơ, đảm bảo thu hồi đầy đủ các khoản nợ, lãi tài trợ/chiết khấu (nếu có) và các phí phát sinh liên quan đến BCT trước khi đóng hồ sơ.

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 4. ?òi lãi ph?t ch?m thanh toán b? ch?ng t? LC xu?t kh?u h?p l?. > 4.1. Tr??ng h?p áp d?ng

4.1. Tr??ng h?p áp d?ng

- Sacombank chỉ gửi điện yêu cầu NHPH/NHXN trả lãi phạt chậm thanh toán khi có yêu cầu bằng văn bản của KH.

4.2. Cách tính lãi ph?t ch?m tr? và h?ch toán

- Công thức tính

$$\text{Số tiền báo có} * \text{Số ngày chậm thanh toán} * 150\% \text{ lãi suất cho vay (năm)} \\ 365$$

“ Trong đó:

- Số ngày chậm thanh toán = Ngày thanh toán (của NH ra lệnh) -- Ngày đến hạn thanh toán theo thực tế -- 1 ngày;
- Lãi suất cho vay: theo lãi cho vay ngoại tệ tài trợ XK trước khi giao hàng hiện hành của Sacombank.
- Tiền lãi chậm thanh toán nhận từ NHPH/NHXN được báo có vào TK của KH sau khi trừ đi các phí của Sacombank, bao gồm điện phí tra soát thanh toán (nếu có) và phí thanh toán.

V. X? LÝ CÁC PH?N H?I C?A KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN K?T QU? KI?M TRA B? CH?NG T? XU?T KH?U > 1. B? ch?ng t? LC xu?t kh?u

1. B? ch?ng t? LC xu?t kh?u

- Nếu KH không đồng ý với nội dung BHL do TT.NVNHBB ghi nhận trên kết quả kiểm tra, ĐV thông báo ngay cho TT.NVNHBB để xử lý;
- Nếu KH đề nghị Sacombank gửi BCT BHL đi đòi tiền/nhờ thu, ĐV chuyển văn bản đề nghị của KH về TT.NVNHBB và thực hiện các bước tiếp theo;
- Nếu KH đề nghị Sacombank giữ lại BCT BHL để chờ tu chỉnh LC, ĐV chuyển văn bản đề nghị của KH về TT.NVNHBB, phối hợp với TT.NVNHBB theo dõi và thực hiện nội dung sau:
 - Thông báo tu chỉnh cho KH (nếu có);
 - Kiểm tra và thông báo tình trạng BCT sau khi nhận tu chỉnh.
- Nếu KH đề nghị Sacombank giữ lại BCT và gửi điện đến NPHH yêu cầu chấp nhận BHL, ĐV chuyển văn bản đề nghị của KH về TT.NVNHBB xử lý;
- Nếu KH yêu cầu giao lại chứng từ để chỉnh sửa, ĐV/TT.NVNHBB giao chứng từ cần chỉnh sửa hoặc giao toàn bộ chứng từ tùy theo yêu cầu của KH; đồng thời đề nghị KH ký nhận, ghi rõ ngày giờ nhận, loại chứng từ nhận lại trên Thông báo tình trạng BCT XK. Khi KH xuất trình chứng từ đã chỉnh sửa, ĐV phối hợp TT.NVNHBB xử lý chứng từ cho KH.

V. X? LÝ CÁC PH?N H?I C?A KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN K?T QU? KI?M TRA B? CH?NG T? XU?T KH?U > 2. B? ch?ng t? Nh? ? thu xu?t kh?u

2. B? ch?ng t? Nh? thu xu?t kh?u

- Nếu KH không chỉnh sửa chứng từ theo khuyến nghị của TT.NVNHBB trên kết quả kiểm tra và đề nghị gửi nhờ thu, ĐV ghi chú "KH không chỉnh sửa chứng từ và đề nghị gửi nhờ thu" vào tab "Ghi chú" của giao dịch trên E-portal và chuyển lại giao dịch trên E-portal về TT.NVNHBB xử lý.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 1. Hình th?c nh?n LC/Tu ch?nh LC g?c g?i ??n Sacombank

1. Hình th?c nh?n LC/Tu ch?nh LC g?c g?i ??n Sacombank

Hình thức nhận	Đơn vị nhận	Ghi chú
Thư chuyển phát nhanh	ĐV hoặc TT.NVNHBB	LC có đính kèm theo Thư thông báo của ngân hàng gửi
Swift	TT.NVNHBB	

2. Cách th?c thông báo LC/Tu ch?nh LC v? ?V

Hình thức nhận	Đơn vị nhận	Ghi chú
Thư chuyển phát nhanh	ĐV	Sau khi nhận hồ sơ thông báo LC/tu chỉnh LC do ĐV khởi tạo trên chương trình E-portal, TT.NVNHBB xử lý theo quy trình và thông báo kết quả xử lý cho ĐV bằng cách nhập số TF trên T24 vào trường “Ghi chú” tại màn hình “Thông tin chi tiết” của giao dịch trên E-portal và gửi thông báo ĐV qua email.
Thư chuyển phát nhanh	TT.NVNHBB	TT.NVNHBB gửi LC/tu chỉnh LC gốc kèm Thư thông báo của Sacombank đã được ký và đóng dấu về ĐV bằng thư.

Hình thức nhận	Đơn vị nhận	Ghi chú
Swift	TT.NVNHBB	TT.NVNHBB tạo folder lưu hồ sơ trên Omnidocs với số tham chiếu là số TF trên T24 và thông báo ĐV qua email.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 3. Thu phí, tr? phí thông báo LC/Tu ch?nh LC > 3.1. Thu phí thông báo do ng??i th? h??ng (khách hàng) ch?u theo quy ??nh LC

3.1. Thu phí thông báo do ng??i th? h??ng (khách hàng) ch?u theo quy ??nh LC

- ĐV chỉ giao LC/tu chỉnh LC gốc cho KH sau khi đã thu phí thông báo, bao gồm:
- **Phí của Sacombank:** ĐV hạch toán thu phí vào đúng PL phí tương ứng với nghiệp vụ thông báo LC hoặc thông báo tu chỉnh LC.
- **Phí của NHTB thứ nhất (nếu có):** Phí này Sacombank thu từ KH và chuyển trả cho NHTB thứ nhất. *[(Lưu ý:]{.underline} Lưu chứng từ thanh toán phí của NHTB thứ nhất (nếu có) vào cùng thư mục lưu hồ sơ thông báo LC/tu chỉnh LC).*
- Trường hợp KH không thanh toán do từ chối nhận LC/tu chỉnh, ĐV chuyển văn bản/email thông báo từ chối nhận LC/tu chỉnh của KH về TT.NVNHBB để thông báo NHPH/NHCN/NHTB khác.

3.2. Tr? phí cho ngân hàng thông báo th? nh?t khác Sacombank

1. ****Ngân hàng thông báo thứ nh?t □ trong nước****

- ĐV thanh toán phí theo chỉ thị của NHTB thứ nhất trên LC, nội dung thanh toán ghi rõ "Thanh toán phí thông báo LC số(số tham chiếu của NHTB thứ nhất)" hoặc "Thanh toán phí thông báo tu chỉnh lần ... (số lần tu chỉnh) của LC số ... (số tham chiếu của NHTB thứ nhất)".

1. Ngân hàng thông báo thứ nhất ở nước ngoài

- ĐV hạch toán chuyển nguồn và chuyển Phiếu chuyển khoản về TT. NVNHBB.
- TT.NVNHBB soạn điện thanh toán theo chỉ thị của NHTB thứ nhất.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 4. ?ôn ??c khách hàng nh?n LC/Tu ch?nh LC

4. ?ôn ??c khách hàng nh?n LC/Tu ch? nh LC

- ĐV theo dõi và nhắc KH đến nhận LC/tu chỉnh LC;
- Khi LC đã hết hiệu lực nhưng KH vẫn chưa đến nhận LC/tu chỉnh LC:
- ĐV thông báo đóng hồ sơ đến KH và TT.NVNHBB;
- TT.NVNHBB lập điện gửi đến NHPH/NHCN/NHTB thông báo đóng hồ sơ, yêu cầu thanh toán phí.

5. Tái c?p LC/Tu ch?nh LC ?ã giao b?n g?c cho khách hàng

- Sacombank chỉ cấp lại bản photocopy, không cấp lại bản gốc.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 6. H??ng d?n ki?m tra LC/Tu ch?nh LC > 6.1. Ph?m vi ki?m tra

6.1. Ph?m vi ki?m tra

Stt	Nội dung kiểm tra	Trách nhiệm kiểm tra > ĐV	Trách nhiệm kiểm tra > TT.NVNHBB
1	Tình trạng LC/tu chỉnh LCXK		
1	• LC/Tu chỉnh LC nhận bằng thư (*)	x	x
1	• LC/Tu chỉnh LC nhận bằng swift		x
2	Tính chân thực bề ngoài của LC/Tu chỉnh LC.		x
3	Điều khoản, điều kiện của LC/Tu chỉnh LC.		x
4	Thông tin LC/tu chỉnh LC xuất khẩu liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL		x

(*) Đơn vị nhận LC/Tu chỉnh gốc có trách nhiệm kiểm tra

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 6. H??ng d?n ki?m tra LC/Tu ch?nh LC > 6.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

6.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

1. **Tình trạng LC/Tu ch?nh LC**

- LC/tu chỉnh LC có tình trạng không phù hợp, bao gồm các dấu hiệu sau:
 - Bị lỗi điện (nếu nhận bằng swift); hoặc
 - Bị mờ, rách, tẩy xóa, chỉnh sửa... (nếu nhận bằng thư).
- Với các LC/Tu chỉnh LC có tình trạng không phù hợp, Sacombank tạm thời chưa thông báo đến khách hàng và tiến hành tra soát với NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất:
- Nếu LC/tu chỉnh LC do ĐV nhận, ĐV thông báo ngay cho TT.NVNHBB để xử lý.
- Khi phát hiện/nhận thông báo từ ĐV về tình trạng không phù hợp của LC/Tu chỉnh LC, TT.NVNHBB gửi điện đến NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất để thông báo về tình trạng LC/tu chỉnh LC và đề nghị chuyển lại LC/Tu chỉnh LC, nội dung điện nêu rõ "Sacombank giữ LC/tu chỉnh LC chưa thông báo người thụ hưởng và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hậu quả nào do việc chậm thông báo gây ra".

1. **Tính chân thực bề ngoài của LC/tu chỉnh LC**

- LC/tu chỉnh LC nhận bằng swift phải là điện xác thực theo mẫu chuẩn của Tổ chức Swift (MT700, 710, 720, 707,...);
- LC/tu chỉnh LC nhận bằng thư phải đảm bảo:
 - Thư thông báo LC/tu chỉnh LC của NHTB thứ nhất không được có nội dung "LC/tu chỉnh LC chưa được xác thực" (hoặc cụm từ có ý nghĩa tương đương);
 - Chữ ký trên Thư thông báo LC/tu chỉnh LC (nếu có) phải là chữ ký có thẩm quyền. Trường hợp không xác định được chữ ký thẩm quyền, TT.NVNHBB gửi điện đến NHTB thứ nhất để đề nghị xác thực chữ ký.

1. **Điều khoản, điều kiện của LC**

- Tên và địa chỉ người thụ hưởng thể hiện đầy đủ và khớp đúng với dữ liệu của KH tại Sacombank. Nếu tên người thụ hưởng không khớp đúng với dữ liệu của KH tại Sacombank, TT.NVNHBB gửi điện yêu cầu NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất xác nhận tên đúng;
- LC dẫn chiếu áp dụng theo UCP;
- Nội dung LC rõ ràng, không có mâu thuẫn, thể hiện địa chỉ gửi BCT và đòi tiền theo LC.
- Nếu LC có nội dung mâu thuẫn, không rõ ràng, TT.NVNHBB ghi chú nội dung cần tư vấn KH và gửi về ĐV để tư vấn cho KH;
- Nếu LC không thể hiện địa chỉ gửi BCT và đòi tiền theo LC, TT.NVNHBB gửi điện tra soát với NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất.

1. ****Điều khoản, điều kiện của tu chính LC ****

- LC gốc của tu chính do Sacombank thông báo; nếu LC gốc không phải do Sacombank thông báo, Sacombank không thông báo tu chính LC đến KH và Sacombank gửi điện từ chối thông báo tu chính LC đến ngân hàng liên quan;
- Tên và địa chỉ người thụ hưởng:
- Phải khớp đúng với LC gốc. Nếu có sự khác biệt, TT.NVNHBB gửi điện tra soát với NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất.
- Trường hợp tu chính thay đổi người thụ hưởng, TT.NVNHBB lập Thư thông báo (BM-TTQT.02) gửi cho người thụ hưởng cũ, đề nghị xác nhận đồng ý hủy LC và gửi trả lại LC gốc và tu chính LC trước đó (nếu có) trước khi thông báo cho người thụ hưởng mới.

1. **Thông tin LC/tu chính LC xuất khẩu liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL**

- Kiểm tra theo quy định tại khoản 3 Mục IV. Quy định chung của Quy trình này.

II. HUY/CHỐNG HỢP SỬ DỤNG LC XUẤT KHẨU > 1. Trường hợp hủy/ chống hợp s? LC

1. Trường hợp hủy/ chống hợp s? LC

- Các bên tham gia giao dịch LC thống nhất hủy; hoặc
- LC đã sử dụng hết số dư; hoặc
- LC đã hết hạn hiệu lực.

2. Trường hợp không hủy/ chống LC

- LC có bộ chứng từ đang gửi đi đòi tiền; hoặc
- LC đang tranh chấp.

III. KHÔI PHỤC SỔ DỮ KHI LC XUẤT KHẨU ỨÃ Hủy/ĐÓNG/TẮT TOÁN > 1. Trường hợp khôi phục

1. Trường hợp khôi phục

- Sacombank nhận được tu chính LC; hoặc
- KH xuất trình BCT theo LC.

2. Trường giá LC ỨÃ khôi phục

- Số dư LC trước khi hủy/đóng/tắt toán tự động; hoặc
- Số dư LC theo nội dung tu chính; hoặc
- Trị giá BCT.

III. KHÔI PHỤC SỐ DƯ KHI LC XUẤT KHẨU ẢO HỢP/ỔNG/TỔ TOÁN > 3. Đơn vị thực hiện khôi phục

3. Đơn vị thực hiện khôi phục

- TT.NVNHBB là đơn vị khôi phục số dư LC xuất khẩu trên T24.

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 1. Luân chuy?n b? ch?ng t? xu?t kh?u gi?a ?V và TT.NVNHBB

1. Luân chuy?n b? ch?ng t? xu?t kh?u gi?a ?V và TT.NVNHBB

- BCT xuất khẩu được luân chuyển từ ĐV về TT.NVNHBB và ngược lại thông qua Chương trình E-portal.
- Khi scan BCT để upload lên Chương trình E-portal phải đảm bảo:
 - Scan mỗi loại chứng từ một bản chính, hoặc bản copy nếu loại chứng từ đó không xuất trình bản chính;
 - Scan đầy đủ mặt trước và mặt sau của các chứng từ: hối phiếu, chứng từ vận tải, chứng thư bảo hiểm, chứng nhận xuất xứ hàng hóa...

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 2. H??ng d?n ki?m tra b? ch?ng t? xu?t kh?u > 2.1. Ph?m vi ki?m tra

2.1. Ph?m vi ki?m tra

Stt	Nội dung kiểm tra	Trách nhiệm kiểm tra > ĐV	Trách nhiệm kiểm tra > TT.NVNHBB
1	Phiếu xuất trình chứng từ xuất khẩu		
1	• Nội dung thể hiện (1)	x	x
1	• Chữ ký hữu quyền và con dấu	x	
2	LC xuất khẩu gốc		
2	• Số dư LC	x	x
2	• Tính chân thực của LC (nếu LCXK do NH khác thông báo cho KH)		x
2	• Ngân hàng được chỉ định trong LC		x
2	• Địa chỉ gửi BCT, Thư đòi tiền		x
3	Bộ chứng từ LCXK		
3	• Loại chứng từ và số lượng (bản chính, bản sao) được xuất trình (1)	x	x
3	• Tính hợp lệ của BCT LCXK/Tính phù hợp của BCT NTKK		x
4	Thông tin BCT liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL		x

^1) Đơn vị tiếp nhận bộ chứng từ gốc từ KH chịu trách nhiệm kiểm tra

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 2. H??ng d?n ki?m tra b? ch?ng t? xu?t kh?u > 2.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

2.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

1. **Phi?u xu?t trình chứng từ XK**

- **Nội dung:** Thể hiện đầy đủ theo mẫu quy định (BM-TTQT.LC XK.03), bao gồm liệt kê loại và số lượng chứng từ KH xuất trình cho Sacombank;
- **Chữ ký hữu quyền và con dấu:** Phù hợp với chữ ký và con dấu đã đăng ký với Sacombank.

1. LC xuất khẩu

Số dư LC = Trị giá LC (gồm dung sai) -- Tổng trị giá các BCT đã đòi tiền theo LC ⁽²⁾

“⁽²⁾ Căn cứ vào phần ký hậu của các ngân hàng trên LC gốc

Nếu bề mặt LC gốc thể hiện cho thấy KH đã từng xuất trình BCT theo LC qua NH khác, ĐV đề nghị KH xuất trình thêm Hóa đơn của các lần KH đã xuất trình qua NH khác (bản chính/bản sao y/bản photocopy có đóng dấu treo của KH) nếu LC quy định nhiều size, loại hàng, số lượng, đơn giá cụ thể.

- **Tính chân thực của LC, tu chỉnh LC do NH khác thông báo cho KH:** Chỉ kiểm tra khi KH có yêu cầu chiết khấu nhưng LC, tu chỉnh LC chưa được xác định tính chân thực trước đó. Nếu chưa xác định được tính chân thực của LC, tu chỉnh LC tại thời điểm hoàn tất kiểm tra chứng từ, TT.NVNHBB ghi chú "LC chưa xác thực" trên kết quả kiểm tra để lưu ý ĐV.
- **Ngân hàng được chỉ định quy định trong LC:** Nếu ngân hàng này khác Sacombank, Phiếu xuất trình chứng từ XK - Phần ghi của KH phải thể hiện nội dung KH chỉ thị cho Sacombank gửi BCT đi đòi tiền.
- **Địa chỉ gửi BCT và địa chỉ gửi Thư đòi tiền:** Nếu LC, tu chỉnh LC không thể hiện cụ thể, TT.NVNHBB tra soát ngay với NHPH/NHCN/NHHT nhằm tránh chậm trễ việc gửi BCT đi đòi tiền.

1. Bộ chứng từ

- Loại chứng từ và số lượng (bản chính, bản sao) thực nhận từ khách hàng:** Kiểm tra khớp đúng với liệt kê trên Phiếu xuất trình chứng từ XK.
- **Tính hợp lệ của BCT LCXK:** Chỉ kiểm tra khi KH yêu cầu, thể hiện trên Phiếu xuất trình chứng từ xuất khẩu. Lưu ý:
 - Nếu KH yêu cầu không kiểm tra tính hợp lệ của BCT LCXK, TT.NVNHBB vẫn phải kiểm tra tình trạng ký hậu trên hối phiếu, chứng từ vận tải, chứng thư bảo hiểm, ... (nếu có), và lưu ý ĐV ký hậu hoặc nhắc KH ký hậu trước khi Sacombank gửi BCT đi đòi tiền bằng cách ghi chú trên kết quả kiểm tra;
 - Nếu hàng giao theo BCT chưa hết trị giá/số lượng quy định trong LC/tu chính, TT.NVNHBB ghi nhận số lượng, trị giá ứng với mỗi loại/size hàng giao trên bản lưu LC/tu chính LC (hoặc lập Bảng theo dõi số dư LC BM-TTQT.LCXK.04) để thuận tiện cho việc kiểm tra các BCT tiếp theo (Thực hiện kể cả khi KH không yêu cầu kiểm tra tính hợp lệ của BCT);
 - Số dư LC, số lượng và trị giá còn lại của mỗi loại/size hàng tính đến thời điểm kiểm tra BCT được căn cứ vào (i) Ký hậu LC + Hóa đơn đã xuất trình qua các NH (nếu có) và (ii) Nội dung ghi nhận số lượng, trị giá mỗi loại/size hàng của các lần xuất trình trên bản lưu LC/tu chính LC (hoặc Bảng theo dõi số dư LC).

- **Tính phù hợp của BCT NTKK**

- BCT NTKK nhận thu hộ phải thỏa điều kiện:

(i) KH mở TKTT tại Sacombank;

(ii) BCT phải có bản gốc đối với 1 trong các chứng từ sau: Hối phiếu, Hóa đơn, Chứng từ vận tải.

- Chỉ thị nhờ thu (tên và địa chỉ người trả tiền và NHTH, số tiền nhờ thu, hình thức nhờ thu, đối tượng chịu phí,...) phù hợp với BCT nhờ thu.
- Hối phiếu (nếu có) lập đòi tiền người trả tiền (Drawee).
- Tên và số lượng hàng trên Hóa đơn phù hợp với Phiếu đóng gói và Chứng từ vận tải.
- B/L phải có ký hậu để trống ở mặt sau bởi KH nếu B/L lập "Consignee/Consigned: To order/ To order of shipper" và thể hiện KH là người giao hàng;
- Chứng từ bảo hiểm phải có ký hậu để trống ở mặt sau bởi KH nếu thể hiện KH là Người được bảo hiểm (Assured/Insured).

1. Thông tin BCT liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL

- Kiểm tra theo quy định tại khoản 3 Mục IV. Quy định chung của Quy trình này.

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 3. Theo dõi thanh toán BCT xu?t kh?u

3. Theo dõi thanh toán BCT xu?t kh?u

“ Nếu không nhận được thanh toán sau (i) 06 tháng kể từ ngày gửi BCT LCXK/NTXK trả ngay hoặc (ii) 03 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán BCT LCXK/NTXK trả chậm:

- TT.NVNHBB lập Thư thông báo (BM-TTQT.02) về việc Sacombank sẽ ngừng theo dõi thanh toán vào ngày làm việc thứ 5 kể từ sau ngày thông báo nếu không nhận được thanh toán và gửi ĐV thông qua email.
- ĐV gửi Thư thông báo (đã ký và đóng dấu) đến KH.
- ĐV phối hợp TT.NVNHBB đóng hồ sơ, đảm bảo thu hồi đầy đủ các khoản nợ, lãi tài trợ/chiết khấu (nếu có) và các phí phát sinh liên quan đến BCT trước khi đóng hồ sơ.

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 4. ?òi lãi ph?t ch?m thanh toán b? ch?ng t? LC xu?t kh?u h?p l?. > 4.1. Tr??ng h?p áp d?ng

4.1. Tr??ng h?p áp d?ng

- Sacombank chỉ gửi điện yêu cầu NHPH/NHXN trả lãi phạt chậm thanh toán khi có yêu cầu bằng văn bản của KH.

4.2. Cách tính lãi ph?t ch?m tr? và h?ch toán

- Công thức tính

$$\text{Số tiền báo có} * \text{Số ngày chậm thanh toán} * 150\% \text{ lãi suất cho vay (năm)} \\ 365$$

“ Trong đó:

- Số ngày chậm thanh toán = Ngày thanh toán (của NH ra lệnh) -- Ngày đến hạn thanh toán theo thực tế -- 1 ngày;
- Lãi suất cho vay: theo lãi cho vay ngoại tệ tài trợ XK trước khi giao hàng hiện hành của Sacombank.
- Tiền lãi chậm thanh toán nhận từ NHPH/NHXN được báo có vào TK của KH sau khi trừ đi các phí của Sacombank, bao gồm điện phí tra soát thanh toán (nếu có) và phí thanh toán.

V. X? LÝ CÁC PH?N H?I C?A KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN K?T QU? KI?M TRA B? CH?NG T? XU?T KH?U > 1. B? ch?ng t? LC xu?t kh?u

1. B? ch?ng t? LC xu?t kh?u

- Nếu KH không đồng ý với nội dung BHL do TT.NVNHBB ghi nhận trên kết quả kiểm tra, ĐV thông báo ngay cho TT.NVNHBB để xử lý;
- Nếu KH đề nghị Sacombank gửi BCT BHL đi đòi tiền/nhờ thu, ĐV chuyển văn bản đề nghị của KH về TT.NVNHBB và thực hiện các bước tiếp theo;
- Nếu KH đề nghị Sacombank giữ lại BCT BHL để chờ tu chỉnh LC, ĐV chuyển văn bản đề nghị của KH về TT.NVNHBB, phối hợp với TT.NVNHBB theo dõi và thực hiện nội dung sau:
 - Thông báo tu chỉnh cho KH (nếu có);
 - Kiểm tra và thông báo tình trạng BCT sau khi nhận tu chỉnh.
- Nếu KH đề nghị Sacombank giữ lại BCT và gửi điện đến NPHH yêu cầu chấp nhận BHL, ĐV chuyển văn bản đề nghị của KH về TT.NVNHBB xử lý;
- Nếu KH yêu cầu giao lại chứng từ để chỉnh sửa, ĐV/TT.NVNHBB giao chứng từ cần chỉnh sửa hoặc giao toàn bộ chứng từ tùy theo yêu cầu của KH; đồng thời đề nghị KH ký nhận, ghi rõ ngày giờ nhận, loại chứng từ nhận lại trên Thông báo tình trạng BCT XK. Khi KH xuất trình chứng từ đã chỉnh sửa, ĐV phối hợp TT.NVNHBB xử lý chứng từ cho KH.

V. X? LÝ CÁC PH?N H?I C?A KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN K?T QU? KI?M TRA B? CH?NG T? XU?T KH?U > 2. B? ch?ng t? Nh? thu xu?t kh?u

2. B? ch?ng t? Nh? thu xu?t kh?u

- Nếu KH không chỉnh sửa chứng từ theo khuyến nghị của TT.NVNHBB trên kết quả kiểm tra và đề nghị gửi nhờ thu, ĐV ghi chú "KH không chỉnh sửa chứng từ và đề nghị gửi nhờ thu" vào tab "Ghi chú" của giao dịch trên E-portal và chuyển lại giao dịch trên E-portal về TT.NVNHBB xử lý.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 1. Hình th?c nh?n LC/Tu ch?nh LC g?c g?i ??n Sacombank

1. Hình th?c nh?n LC/Tu ch?nh LC g?c g?i ??n Sacombank

Hình thức nhận	Đơn vị nhận	Ghi chú
Thư chuyển phát nhanh	ĐV hoặc TT.NVNHBB	LC có đính kèm theo Thư thông báo của ngân hàng gửi
Swift	TT.NVNHBB	

2. Cách th?c thông báo LC/Tu ch?nh LC v? ?V

Hình thức nhận	Đơn vị nhận	Ghi chú
Thư chuyển phát nhanh	ĐV	Sau khi nhận hồ sơ thông báo LC/tu chỉnh LC do ĐV khởi tạo trên chương trình E-portal, TT.NVNHBB xử lý theo quy trình và thông báo kết quả xử lý cho ĐV bằng cách nhập số TF trên T24 vào trường “Ghi chú” tại màn hình “Thông tin chi tiết” của giao dịch trên E-portal và gửi thông báo ĐV qua email.
Thư chuyển phát nhanh	TT.NVNHBB	TT.NVNHBB gửi LC/tu chỉnh LC gốc kèm Thư thông báo của Sacombank đã được ký và đóng dấu về ĐV bằng thư.

Hình thức nhận	Đơn vị nhận	Ghi chú
Swift	TT.NVNHBB	TT.NVNHBB tạo folder lưu hồ sơ trên Omnidocs với số tham chiếu là số TF trên T24 và thông báo ĐV qua email.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 3. Thu phí, tr? phí thông báo LC/Tu ch?nh LC > 3.1. Thu phí thông báo do ng??i th? h??ng (khách hàng) ch?u theo quy ??nh LC

3.1. Thu phí thông báo do ng??i th? h??ng (khách hàng) ch?u theo quy ??nh LC

- ĐV chỉ giao LC/tu chỉnh LC gốc cho KH sau khi đã thu phí thông báo, bao gồm:
- **Phí của Sacombank:** ĐV hạch toán thu phí vào đúng PL phí tương ứng với nghiệp vụ thông báo LC hoặc thông báo tu chỉnh LC.
- **Phí của NHTB thứ nhất (nếu có):** Phí này Sacombank thu từ KH và chuyển trả cho NHTB thứ nhất. *[(Lưu ý:]{.underline} Lưu chứng từ thanh toán phí của NHTB thứ nhất (nếu có) vào cùng thư mục lưu hồ sơ thông báo LC/tu chỉnh LC).*
- Trường hợp KH không thanh toán do từ chối nhận LC/tu chỉnh, ĐV chuyển văn bản/email thông báo từ chối nhận LC/tu chỉnh của KH về TT.NVNHBB để thông báo NHPH/NHCN/NHTB khác.

3.2. Tr? phí cho ngân hàng thông báo th? nh?t khác Sacombank

1. ****Ngân hàng thông báo thứ nh?t □ trong nước****

- ĐV thanh toán phí theo chỉ thị của NHTB thứ nhất trên LC, nội dung thanh toán ghi rõ "Thanh toán phí thông báo LC số(số tham chiếu của NHTB thứ nhất)" hoặc "Thanh toán phí thông báo tu chỉnh lần ... (số lần tu chỉnh) của LC số ... (số tham chiếu của NHTB thứ nhất)".

1. Ngân hàng thông báo thứ nhất ở nước ngoài

- ĐV hạch toán chuyển nguồn và chuyển Phiếu chuyển khoản về TT. NVNHBB.
- TT.NVNHBB soạn điện thanh toán theo chỉ thị của NHTB thứ nhất.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 4. ?ôn ??c khách hàng nh?n LC/Tu ch?nh LC

4. ?ôn ??c khách hàng nh?n LC/Tu ch? nh LC

- ĐV theo dõi và nhắc KH đến nhận LC/tu chỉnh LC;
- Khi LC đã hết hiệu lực nhưng KH vẫn chưa đến nhận LC/tu chỉnh LC:
- ĐV thông báo đóng hồ sơ đến KH và TT.NVNHBB;
- TT.NVNHBB lập điện gửi đến NHPH/NHCN/NHTB thông báo đóng hồ sơ, yêu cầu thanh toán phí.

5. Tái c?p LC/Tu ch?nh LC ?ã giao b?n g?c cho khách hàng

- Sacombank chỉ cấp lại bản photocopy, không cấp lại bản gốc.

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 6. H??ng d?n ki?m tra LC/Tu ch?nh LC > 6.1. Ph?m vi ki?m tra

6.1. Ph?m vi ki?m tra

Stt	Nội dung kiểm tra	Trách nhiệm kiểm tra > ĐV	Trách nhiệm kiểm tra > TT.NVNHBB
1	Tình trạng LC/tu chỉnh LCXK		
1	• LC/Tu chỉnh LC nhận bằng thư (*)	x	x
1	• LC/Tu chỉnh LC nhận bằng swift		x
2	Tính chân thực bề ngoài của LC/Tu chỉnh LC.		x
3	Điều khoản, điều kiện của LC/Tu chỉnh LC.		x
4	Thông tin LC/tu chỉnh LC xuất khẩu liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL		x

(*) Đơn vị nhận LC/Tu chỉnh gốc có trách nhiệm kiểm tra

I. THÔNG BÁO LC/TU CH?NH LC XU?T KH?U > 6. H??ng d?n ki?m tra LC/Tu ch?nh LC > 6.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

6.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

1. **Tình trạng LC/Tu ch?nh LC**

- LC/tu chỉnh LC có tình trạng không phù hợp, bao gồm các dấu hiệu sau:
 - Bị lỗi điện (nếu nhận bằng swift); hoặc
 - Bị mờ, rách, tẩy xóa, chỉnh sửa... (nếu nhận bằng thư).
- Với các LC/Tu chỉnh LC có tình trạng không phù hợp, Sacombank tạm thời chưa thông báo đến khách hàng và tiến hành tra soát với NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất:
- Nếu LC/tu chỉnh LC do ĐV nhận, ĐV thông báo ngay cho TT.NVNHBB để xử lý.
- Khi phát hiện/nhận thông báo từ ĐV về tình trạng không phù hợp của LC/Tu chỉnh LC, TT.NVNHBB gửi điện đến NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất để thông báo về tình trạng LC/tu chỉnh LC và đề nghị chuyển lại LC/Tu chỉnh LC, nội dung điện nêu rõ "Sacombank giữ LC/tu chỉnh LC chưa thông báo người thụ hưởng và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hậu quả nào do việc chậm thông báo gây ra".

1. **Tính chân thực bề ngoài của LC/tu chỉnh LC**

- LC/tu chỉnh LC nhận bằng swift phải là điện xác thực theo mẫu chuẩn của Tổ chức Swift (MT700, 710, 720, 707,...);
- LC/tu chỉnh LC nhận bằng thư phải đảm bảo:
 - Thư thông báo LC/tu chỉnh LC của NHTB thứ nhất không được có nội dung "LC/tu chỉnh LC chưa được xác thực" (hoặc cụm từ có ý nghĩa tương đương);
 - Chữ ký trên Thư thông báo LC/tu chỉnh LC (nếu có) phải là chữ ký có thẩm quyền. Trường hợp không xác định được chữ ký thẩm quyền, TT.NVNHBB gửi điện đến NHTB thứ nhất để đề nghị xác thực chữ ký.

1. **Điều khoản, điều kiện của LC**

- Tên và địa chỉ người thụ hưởng thể hiện đầy đủ và khớp đúng với dữ liệu của KH tại Sacombank. Nếu tên người thụ hưởng không khớp đúng với dữ liệu của KH tại Sacombank, TT.NVNHBB gửi điện yêu cầu NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất xác nhận tên đúng;
- LC dẫn chiếu áp dụng theo UCP;
- Nội dung LC rõ ràng, không có mâu thuẫn, thể hiện địa chỉ gửi BCT và đòi tiền theo LC.
- Nếu LC có nội dung mâu thuẫn, không rõ ràng, TT.NVNHBB ghi chú nội dung cần tư vấn KH và gửi về ĐV để tư vấn cho KH;
- Nếu LC không thể hiện địa chỉ gửi BCT và đòi tiền theo LC, TT.NVNHBB gửi điện tra soát với NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất.

1. ****Điều khoản, điều kiện của tu chính LC ****

- LC gốc của tu chính do Sacombank thông báo; nếu LC gốc không phải do Sacombank thông báo, Sacombank không thông báo tu chính LC đến KH và Sacombank gửi điện từ chối thông báo tu chính LC đến ngân hàng liên quan;
- Tên và địa chỉ người thụ hưởng:
- Phải khớp đúng với LC gốc. Nếu có sự khác biệt, TT.NVNHBB gửi điện tra soát với NHPH/NHCN/NHTB thứ nhất.
- Trường hợp tu chính thay đổi người thụ hưởng, TT.NVNHBB lập Thư thông báo (BM-TTQT.02) gửi cho người thụ hưởng cũ, đề nghị xác nhận đồng ý hủy LC và gửi trả lại LC gốc và tu chính LC trước đó (nếu có) trước khi thông báo cho người thụ hưởng mới.

1. **Thông tin LC/tu chính LC xuất khẩu liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL**

- Kiểm tra theo quy định tại khoản 3 Mục IV. Quy định chung của Quy trình này.

II. HUY/CHỐNG HỢP SỬ DỤNG LC XUẤT KHẨU > 1. Trường hợp hủy/chống hợp sử dụng LC

1. Trường hợp hủy/chống hợp sử dụng LC

- Các bên tham gia giao dịch LC thống nhất hủy; hoặc
- LC đã sử dụng hết số dư; hoặc
- LC đã hết hạn hiệu lực.

2. Trường hợp không hủy/chống hợp sử dụng LC

- LC có bộ chứng từ đang gửi đi đòi tiền; hoặc
- LC đang tranh chấp.

III. KHÔI PHỤC SỔ DỮ KHI LC XUẤT KHẨU ỨÃ Hủy/ĐÓNG/TẮT TOÁN > 1. Trường hợp khôi phục

1. Trường hợp khôi phục

- Sacombank nhận được tu chính LC; hoặc
- KH xuất trình BCT theo LC.

2. Trường giá LC ỨÃ khôi phục

- Số dư LC trước khi hủy/đóng/tắt toán tự động; hoặc
- Số dư LC theo nội dung tu chính; hoặc
- Trị giá BCT.

III. KHÔI PHỤC SỐ DƯ KHI LC XUẤT KHẨU ẢO HỖY/ỔNG/TỔ TOÁN > 3. Đơn vị thực hiện khôi phục

3. Đơn vị thực hiện khôi phục

- TT.NVNHBB là đơn vị khôi phục số dư LC xuất khẩu trên T24.

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 1. Luân chuy?n b? ch?ng t? xu?t kh?u gi?a ?V và TT.NVNHBB

1. Luân chuy?n b? ch?ng t? xu?t kh?u gi?a ?V và TT.NVNHBB

- BCT xuất khẩu được luân chuyển từ ĐV về TT.NVNHBB và ngược lại thông qua Chương trình E-portal.
- Khi scan BCT để upload lên Chương trình E-portal phải đảm bảo:
 - Scan mỗi loại chứng từ một bản chính, hoặc bản copy nếu loại chứng từ đó không xuất trình bản chính;
 - Scan đầy đủ mặt trước và mặt sau của các chứng từ: hối phiếu, chứng từ vận tải, chứng thư bảo hiểm, chứng nhận xuất xứ hàng hóa...

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 2. H??ng d?n ki?m tra b? ch?ng t? xu?t kh?u > 2.1. Ph?m vi ki?m tra

2.1. Ph?m vi ki?m tra

Stt	Nội dung kiểm tra	Trách nhiệm kiểm tra > ĐV	Trách nhiệm kiểm tra > TT.NVNHBB
1	Phiếu xuất trình chứng từ xuất khẩu		
1	• Nội dung thể hiện (1)	x	x
1	• Chữ ký hữu quyền và con dấu	x	
2	LC xuất khẩu gốc		
2	• Số dư LC	x	x
2	• Tính chân thực của LC (nếu LCXK do NH khác thông báo cho KH)		x
2	• Ngân hàng được chỉ định trong LC		x
2	• Địa chỉ gửi BCT, Thư đòi tiền		x
3	Bộ chứng từ LCXK		
3	• Loại chứng từ và số lượng (bản chính, bản sao) được xuất trình (1)	x	x
3	• Tính hợp lệ của BCT LCXK/Tính phù hợp của BCT NTXK		x
4	Thông tin BCT liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL		x

^1) Đơn vị tiếp nhận bộ chứng từ gốc từ KH chịu trách nhiệm kiểm tra

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 2. H??ng d?n ki?m tra b? ch?ng t? xu?t kh?u > 2.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

2.2. H??ng d?n ki?m tra chi ti?t

1. **Phi?u xu?t trình chứng từ XK**

- **Nội dung:** Thể hiện đầy đủ theo mẫu quy định (BM-TTQT.LC XK.03), bao gồm liệt kê loại và số lượng chứng từ KH xuất trình cho Sacombank;
- **Chữ ký hữu quyền và con dấu:** Phù hợp với chữ ký và con dấu đã đăng ký với Sacombank.

1. LC xuất khẩu

Số dư LC = Trị giá LC (gồm dung sai) -- Tổng trị giá các BCT đã đòi tiền theo LC ⁽²⁾

“⁽²⁾ Căn cứ vào phần ký hậu của các ngân hàng trên LC gốc

Nếu bề mặt LC gốc thể hiện cho thấy KH đã từng xuất trình BCT theo LC qua NH khác, ĐV đề nghị KH xuất trình thêm Hóa đơn của các lần KH đã xuất trình qua NH khác (bản chính/bản sao y/bản photocopy có đóng dấu treo của KH) nếu LC quy định nhiều size, loại hàng, số lượng, đơn giá cụ thể.

- **Tính chân thực của LC, tu chỉnh LC do NH khác thông báo cho KH:** Chỉ kiểm tra khi KH có yêu cầu chiết khấu nhưng LC, tu chỉnh LC chưa được xác định tính chân thực trước đó. Nếu chưa xác định được tính chân thực của LC, tu chỉnh LC tại thời điểm hoàn tất kiểm tra chứng từ, TT.NVNHBB ghi chú "LC chưa xác thực" trên kết quả kiểm tra để lưu ý ĐV.
- **Ngân hàng được chỉ định quy định trong LC:** Nếu ngân hàng này khác Sacombank, Phiếu xuất trình chứng từ XK - Phần ghi của KH phải thể hiện nội dung KH chỉ thị cho Sacombank gửi BCT đi đòi tiền.
- **Địa chỉ gửi BCT và địa chỉ gửi Thư đòi tiền:** Nếu LC, tu chỉnh LC không thể hiện cụ thể, TT.NVNHBB tra soát ngay với NHPH/NHCN/NHHT nhằm tránh chậm trễ việc gửi BCT đi đòi tiền.

1. Bộ chứng từ

- Loại chứng từ và số lượng (bản chính, bản sao) thực nhận từ khách hàng:** Kiểm tra khớp đúng với liệt kê trên Phiếu xuất trình chứng từ XK.
- **Tính hợp lệ của BCT LCXK:** Chỉ kiểm tra khi KH yêu cầu, thể hiện trên Phiếu xuất trình chứng từ xuất khẩu. Lưu ý:
 - Nếu KH yêu cầu không kiểm tra tính hợp lệ của BCT LCXK, TT.NVNHBB vẫn phải kiểm tra tình trạng ký hậu trên hối phiếu, chứng từ vận tải, chứng thư bảo hiểm, ... (nếu có), và lưu ý ĐV ký hậu hoặc nhắc KH ký hậu trước khi Sacombank gửi BCT đi đòi tiền bằng cách ghi chú trên kết quả kiểm tra;
 - Nếu hàng giao theo BCT chưa hết trị giá/số lượng quy định trong LC/tu chính, TT.NVNHBB ghi nhận số lượng, trị giá ứng với mỗi loại/size hàng giao trên bản lưu LC/tu chính LC (hoặc lập Bảng theo dõi số dư LC BM-TTQT.LCXK.04) để thuận tiện cho việc kiểm tra các BCT tiếp theo (Thực hiện kể cả khi KH không yêu cầu kiểm tra tính hợp lệ của BCT);
 - Số dư LC, số lượng và trị giá còn lại của mỗi loại/size hàng tính đến thời điểm kiểm tra BCT được căn cứ vào (i) Ký hậu LC + Hóa đơn đã xuất trình qua các NH (nếu có) và (ii) Nội dung ghi nhận số lượng, trị giá mỗi loại/size hàng của các lần xuất trình trên bản lưu LC/tu chính LC (hoặc Bảng theo dõi số dư LC).

- **Tính phù hợp của BCT NTKK**

- BCT NTKK nhận thu hộ phải thỏa điều kiện:

(i) KH mở TKTT tại Sacombank;

(ii) BCT phải có bản gốc đối với 1 trong các chứng từ sau: Hối phiếu, Hóa đơn, Chứng từ vận tải.

- Chỉ thị nhờ thu (tên và địa chỉ người trả tiền và NHTH, số tiền nhờ thu, hình thức nhờ thu, đối tượng chịu phí,...) phù hợp với BCT nhờ thu.
- Hối phiếu (nếu có) lập đòi tiền người trả tiền (Drawee).
- Tên và số lượng hàng trên Hóa đơn phù hợp với Phiếu đóng gói và Chứng từ vận tải.
- B/L phải có ký hậu để trống ở mặt sau bởi KH nếu B/L lập "Consignee/Consigned: To order/ To order of shipper" và thể hiện KH là người giao hàng;
- Chứng từ bảo hiểm phải có ký hậu để trống ở mặt sau bởi KH nếu thể hiện KH là Người được bảo hiểm (Assured/Insured).

1. Thông tin BCT liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL

- Kiểm tra theo quy định tại khoản 3 Mục IV. Quy định chung của Quy trình này.

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 3. Theo dõi thanh toán BCT xu?t kh?u

3. Theo dõi thanh toán BCT xu?t kh?u

“ Nếu không nhận được thanh toán sau (i) 06 tháng kể từ ngày gửi BCT LCXK/NTXK trả ngay hoặc (ii) 03 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán BCT LCXK/NTXK trả chậm:

- TT.NVNHBB lập Thư thông báo (BM-TTQT.02) về việc Sacombank sẽ ngừng theo dõi thanh toán vào ngày làm việc thứ 5 kể từ sau ngày thông báo nếu không nhận được thanh toán và gửi ĐV thông qua email.
- ĐV gửi Thư thông báo (đã ký và đóng dấu) đến KH.
- ĐV phối hợp TT.NVNHBB đóng hồ sơ, đảm bảo thu hồi đầy đủ các khoản nợ, lãi tài trợ/chiết khấu (nếu có) và các phí phát sinh liên quan đến BCT trước khi đóng hồ sơ.

IV. X? LÝ B? CH?NG T? XU?T KH?U > 4. ?òi lãi ph?t ch?m thanh toán b? ch?ng t? LC xu?t kh?u h?p l?. > 4.1. Tr??ng h?p áp d?ng

4.1. Tr??ng h?p áp d?ng

- Sacombank chỉ gửi điện yêu cầu NHPH/NHXN trả lãi phạt chậm thanh toán khi có yêu cầu bằng văn bản của KH.

4.2. Cách tính lãi ph?t ch?m tr? và h?ch toán

- Công thức tính

$$\text{Số tiền báo có} * \text{Số ngày chậm thanh toán} * 150\% \text{ lãi suất cho vay (năm)} \\ 365$$

“ Trong đó:

- Số ngày chậm thanh toán = Ngày thanh toán (của NH ra lệnh) -- Ngày đến hạn thanh toán theo thực tế -- 1 ngày;
- Lãi suất cho vay: theo lãi cho vay ngoại tệ tài trợ XK trước khi giao hàng hiện hành của Sacombank.
- Tiền lãi chậm thanh toán nhận từ NHPH/NHXN được báo có vào TK của KH sau khi trừ đi các phí của Sacombank, bao gồm điện phí tra soát thanh toán (nếu có) và phí thanh toán.

V. X? LÝ CÁC PH?N H?I C?A KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN K?T QU? KI?M TRA B? CH?NG T? XU?T KH?U > 1. B? ch?ng t? LC xu?t kh?u

1. B? ch?ng t? LC xu?t kh?u

- Nếu KH không đồng ý với nội dung BHL do TT.NVNHBB ghi nhận trên kết quả kiểm tra, ĐV thông báo ngay cho TT.NVNHBB để xử lý;
- Nếu KH đề nghị Sacombank gửi BCT BHL đi đòi tiền/nhờ thu, ĐV chuyển văn bản đề nghị của KH về TT.NVNHBB và thực hiện các bước tiếp theo;
- Nếu KH đề nghị Sacombank giữ lại BCT BHL để chờ tu chỉnh LC, ĐV chuyển văn bản đề nghị của KH về TT.NVNHBB, phối hợp với TT.NVNHBB theo dõi và thực hiện nội dung sau:
 - Thông báo tu chỉnh cho KH (nếu có);
 - Kiểm tra và thông báo tình trạng BCT sau khi nhận tu chỉnh.
- Nếu KH đề nghị Sacombank giữ lại BCT và gửi điện đến NPHH yêu cầu chấp nhận BHL, ĐV chuyển văn bản đề nghị của KH về TT.NVNHBB xử lý;
- Nếu KH yêu cầu giao lại chứng từ để chỉnh sửa, ĐV/TT.NVNHBB giao chứng từ cần chỉnh sửa hoặc giao toàn bộ chứng từ tùy theo yêu cầu của KH; đồng thời đề nghị KH ký nhận, ghi rõ ngày giờ nhận, loại chứng từ nhận lại trên Thông báo tình trạng BCT XK. Khi KH xuất trình chứng từ đã chỉnh sửa, ĐV phối hợp TT.NVNHBB xử lý chứng từ cho KH.

V. X? LÝ CÁC PH?N H?I C?A KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN K?T QU? KI?M TRA B? CH?NG T? XU?T KH?U > 2. B? ch?ng t? Nh? thu xu?t kh?u

2. B? ch?ng t? Nh? thu xu?t kh?u

- Nếu KH không chỉnh sửa chứng từ theo khuyến nghị của TT.NVNHBB trên kết quả kiểm tra và đề nghị gửi nhờ thu, ĐV ghi chú "KH không chỉnh sửa chứng từ và đề nghị gửi nhờ thu" vào tab "Ghi chú" của giao dịch trên E-portal và chuyển lại giao dịch trên E-portal về TT.NVNHBB xử lý.